

Bản án số: 569/2022/HS-ST

Ngày: 09/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Huệ

2. Bà Trần Thị Ngọc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Biên – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 931/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5676/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/Trần Thị Thu Tr; Giới tính: nữ; Sinh ngày: 04/02/1990 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKKHKT: 101 Chung cư A5, phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 145 Ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Trần Văn Nhựt và bà: Nguyễn Thị Hồng Vân; có chồng và có 02 con, lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/5/2021 đến ngày 08/6/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh (Có mặt).

2/Huỳnh Hữu Ng, giới tính: nam; Sinh ngày: 18/9/1996 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKKHKT: Ấp Sơn Lập, xã Sơn Bình, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chỗ ở: 60 Nguyễn Tuyển, phường Bình Trưng Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; con ông: Không rõ và bà: Huỳnh Thị Thu Ngân (chết); chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân; Theo Bản án số 07/2017/HSST ngày 18/01/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2018, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/5/2021 (Có mặt).

-Người bào chữa:

Luật sư Trần Thị Thu H- Đoàn luật sư TP.Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Trần Thị Thu Tr (Có mặt).

Luật sư Đoàn Anh Phương V - Đoàn luật sư TP.Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Huỳnh Hữu Ng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 12/5/2021, tại trước nhà số 91/3, đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an quận BT phát hiện 01 xe ô tô hiệu Mazda biển số 51F-696.85 do Lê Thị Kim Dung điều khiển chở Huỳnh Hữu Ng có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Công an quận BT phát hiện bắt quả tang Huỳnh Hữu Ng có hành vi cất giấu trái phép ma túy trong người để bán cho người khác. Vật chứng thu giữ trong túi quần bên phải Nghĩa đang mặc 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 50,1167 gam Methamphetamine). Nghĩa khai nhận đây là ma túy Nghĩa mua của Trần Thị Thu Tr để bán cho người khác. Ngoài ra còn thu giữ của Nghĩa 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh Hữu Ng tại số 60 đường Nguyễn Tuyển, phường BTT, Thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua khám xét, không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 12/5/2021, Công an Quận B kiểm tra hành chính Phòng 102, khách sạn Kim Thanh, số 89A, Đường số 79, phường TQ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm kiểm tra có Trần Thị Thu Tr và Trần Thanh Phú đang ở trong phòng. Qua kiểm tra, bắt quả tang Trần Thị Thu Tr có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác. Vật chứng thu giữ: Trên giường ngủ 01 bình nhựa màu cam bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 6,6970 gam, loại Methamphetamine); 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,4963 gam, loại Ketamine); 01 cân điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 ống thủy tinh, 30 túi nylon nhỏ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Tất cả số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 3151/KLGD-H, số 3157/KLGD-H ngày 17/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục 104, 186).

Quá trình điều tra, Huỳnh Hữu Ng khai nhận: Qua bạn bè, Ng biết Trần Thị Thu Tr có bán ma túy, nên từ đầu tháng 4/2021 đến ngày 11/5/2021, Ng đến phòng 102, khách sạn Kim Thanh mua ma túy của Trần Thị Thu Tr về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào đầu tháng 4/2021, Ng mua của Tr khoảng 05 ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, Ng đã chia nhỏ ra 01 gói ma gam túy đá có

khối lượng khoảng 0,1 gam bán lại cho một người đàn ông tên Tỷ (không rõ lai lịch) với số tiền 300.000 đồng, số ma túy đá còn lại Ng đã sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Sau lần 1 khoảng 01 tuần, Ng mua của Tr khoảng 10 gam ma túy đá với số tiền 3.500.000 đồng. Sau đó, Ng đã chia ra 01 gói nhỏ và bán lại cho một người phụ nữ tên Tuyền (không rõ lai lịch) với số tiền 500.000 đồng, số ma túy đá còn lại Ng đã sử dụng hết.

- Lần thứ ba: Sau lần thứ 2 khoảng 01 tuần, Ng mua của Tr khoảng 07 gam ma túy đá với số tiền 2.500.000 đồng. Ng mang về sử dụng hết.

- Lần thứ tư: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 11/5/2021, một người đàn ông tên Ghê (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho Ng hỏi mua 50 gam ma túy đá với giá 13.500.000 đồng. Ng đồng ý và hẹn giao dịch tại đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận BT. Sau đó, Ng gọi điện thoại cho Tr hỏi mua 50 gam ma túy đá, Tr đồng ý. Ng bắt xe Grab car (không nhớ biển số) đến đường Nguyễn Hữu Cảnh, quận BT gặp Ghê lấy 7.500.000 đồng và thỏa thuận với Ghê khi mua được ma túy về bán cho Ghê, Ng sẽ lấy số tiền còn lại. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, Ng đi Grab car đến Phòng 102 khách sạn Kim Thanh gặp Tr mua 01 gói ma túy với số tiền 13.000.000 đồng. Ng cầm gói ma túy Tr đưa, bỏ vào bao thuốc lá hiệu “JET” rồi bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và xin Tr 01 cái cân điện tử để về phân chia ma túy. Tr lấy cân điện tử bỏ vào trong hộp thiếc màu hồng in chữ “Kids Band” đưa cho Ng cất vào túi quần. Sau đó, Ng đặt Grab car hiệu Mazda biển số: 51F-696.85 do tài xế Lê Thị Kim Dung điều khiển chở Ng đi đến trước số 91/3 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an bắt quả tang như trên (bút lục 67-84).

Trần Thị Thu Tr khai nhận: Để có tiền mua ma túy sử dụng và sinh hoạt cá nhân, từ tháng 01/2021 đến ngày 11/5/2021, Tr mua ma túy của các đối tượng tên Núi, Ng (không rõ lai lịch) về bán lại cho người nghiện để thu lợi. Tr đã bán ma túy cho Huỳnh Hữu Ng, Nguyễn Văn Tý A, Lê Cảnh Hải Lượng và 01 người đàn ông tên Hiếu (không rõ lai lịch), thu lợi được từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Từ đầu tháng 4/2021 đến ngày 12/5/2021, Huỳnh Hữu Ng khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang vào ngày 12/5/2021. Ng còn mua ma túy của Trần Thị Thu Tr 03 lần. Tuy nhiên, qua đối chất Tr chỉ thừa nhận bán cho Huỳnh Hữu Ng 03 lần cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Trước ngày bị bắt khoảng 02 tuần, tại đường Nguyễn Tuyền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Tr bán cho Ng khoảng 05 gam ma túy đá với giá 2.500.000 đồng, hưởng lợi 200.000 đồng

+ Lần thứ hai: Trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần, tại Phòng 102 khách sạn Kim Thanh, số 89A đường số 79, phường TQ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Tr bán cho Ng khoảng 05 gam ma túy đá với giá 2.500.000 đồng, hưởng lợi 200.000 đồng.

+ Lần thứ ba: Vào khoảng 22 giờ 45 ngày 11/5/2021, Ng gọi điện thoại cho Tr hỏi mua khoảng 50 gam với giá 14.000.000 đồng. Ng và Tr thỏa thuận cần trừ số tiền 1.000.000 đồng mà Tr nợ Ng trước đó nên Ng chỉ trả cho Tr số tiền

13.000.000 đồng tiền mua ma túy. Tr gọi điện thoại cho người đàn ông tên Núi (không rõ lai lịch) ở khu vực Quận 4 hỏi mua 50 gam ma túy đá với giá 13.000.000 đồng và Núi đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, Ng đến phòng 102 khách sạn Kim Thanh đưa cho Tr số tiền 13.000.000 đồng. Sau đó, Tr gọi điện thoại nhờ Trần Thanh Phú chở qua Thi Quận 4 có công việc (Tr không nói cho Phú biết là đi mua ma túy). Phú chở Tr đến đường Tôn Đản, Quận 4 rồi đứng chờ, còn Tr đi gặp Núi để mua ma in túy. Sau khi mua được ma túy, Tr về Phòng 102 khách sạn Kim Thanh giao gói ma túy vừa mua được cho Ng. Sau đó, Tr lấy ma túy đá bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng và đưa cho Trần Thanh Phú cùng sử dụng chung. Sau khi sử dụng ma túy xong, Phú và Tr ngủ tại phòng 102 đến sáng ngày 12/5/2021 thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang như trên. Ngoài ra, trước đó Tr còn cung cấp dụng cụ và ma túy cho Trần Thanh Phú sử dụng chung 02 lần tại Phòng 102 Khách sạn Kim Thanh.

- Tr đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Tý A 02 lần gồm:

+ Lần thứ nhất: Trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần, tại phòng 102 khách sạn Kim Thanh, Tr bán cho Tý Anh khoảng 0,3 gam ma túy đá với giá 300.000 đồng, nhưng Tý Anh không trả tiền mặt mà thanh toán tiền phòng ở và đồ ăn cho Tr.

+ Lần thứ hai: Vào ngày 11/5/2021, tại Phòng 102 khách sạn Kim Thanh, Trúc bán cho Nguyễn Văn Tý A khoảng 0,2 gam ma túy đá với giá 200.000 đồng. - Vào tháng 4/2021, tại phòng 102 khách sạn Kim Thanh, Trúc đã bán ma túy cho Lê Cảnh Hải Lượng 01 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Đến ngày 12/5/2021, Lượng nhắn tin cho Trúc hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá và đến Phòng 102 khách sạn Kim Thanh tìm Trúc mua ma túy nhưng chưa kịp mua thì bị bắt. Lời khai của Trúc phù hợp với lời khai của Lê Cảnh Hải Lượng.

Ngoài ra, Tr còn bán ma túy 02 lần cho một người đàn ông tên là Hiếu (không rõ lai lịch) ở khu vực Quận 9 với số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

Trần Thanh Phú khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Thị Thu Tr về việc Trúc cho Phú cùng sử dụng ma túy đá 3 lần tại Phòng 102 khách sạn Kim Thanh để trả công cho Phú mua thức ăn và chở Trúc đi công việc nhiều lần. Phú không xác định được thời gian cụ thể của 02 lần đầu Trúc cho sử dụng ma túy. Lần thứ ba là vào tối ngày 11/5/2021, sau khi chở Trúc đi công việc ở Quận 4 về, Tr lấy ma túy bỏ vào vỏ thủy tinh rồi đưa cho cùng Phú sử dụng.

Lời khai Nguyễn Văn Tý A phù hợp với lời khai của Tr: Do quen biết và có quan hệ tình cảm với Tr, cuối tháng 4/2021, Tý Anh thuê phòng tại khách sạn Kim Thanh để Tý Anh và Tr ở. Vì có thói quen chơi game rất ồn ào, nên cả hai không ở chung phòng mà Tý Anh ở Phòng 101, còn Tr ở Phòng 102. Tý Anh không biết, cũng không giúp sức cho Tr trong việc mua bán ma túy. Tý Anh chỉ biết Tr có sử dụng ma túy nên đã 02 lần mua ma túy của Tr tại Phòng 102 mang về Phòng 101 khách sạn Kim Thanh sử dụng (bút lục 381- 383).

Qua xét nghiệm ma túy, Nguyễn Văn Tý A, Lê Cảnh Hải Lượng, Trần Minh Luân và Trần Thanh Phú đều dương tính với ma túy tổng hợp nên Công an Quận B đã bàn giao cho Công an phường TQ, Quận B xử lý theo quy định.

Đối với việc Nguyễn Minh Luân sử dụng ma túy tại Phòng 101 khách sạn Kim Thanh, do tối ngày 11/5/2021, Luân đến Phòng 101 để cùng chơi game với Tý Anh. Khi đến, thấy Tý Anh đang sử dụng ma túy nên Luân cũng sử dụng. Hiện Luân đã bán nhà đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Ngoài lời khai thì không còn chứng cứ nào khác xác định Tý Anh tổ chức cho Luân sử dụng ma túy, do đó chưa đủ căn cứ để xử lý Tý Anh về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Trần Thị Thu Tr: 01 gói niêm phong, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 Điện thoại di động hiệu Samsung màu xám, số IMEI: 356446084975080; 01 cân điện tử, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình nhựa màu cam, 01 ống thủy tinh, 30 túi nylon.

- Thu giữ của Huỳnh Hữu Ng: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 810/21 - Bình Thạnh có chữ ký của giám định viên Lê Thị Hằng và Cán bộ điều tra Phòng PC04 Nguyễn Đăng Thành, bên trong là mẫu còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 cân điện tử màu đen, 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet, 01 hộp thiếc màu hồng ghi chữ “Kid Band”.

Tại Bản cáo trạng số: 443/CT-VKS-P1 ngày 05/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Trần Thị Thu Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Huỳnh Hữu Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thu Tr 06 (sáu)- 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 14 (mười bốn) – 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh đề nghị xử phạt bị cáo từ 20 (hai mươi) - 22 (hai mươi hai) năm tù; bị cáo Huỳnh Hữu Ng từ 16 (mười sáu) – 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng khoản 5 Điều 249, Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 (Hai mươi triệu đồng).

Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Luật sư Hằng bào chữa cho bị cáo Tr trình bày: Luật sư thống nhất với tội danh và điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo tuy nhiên luật sư xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn một mình nuôi hai con nhỏ, chồng bị cáo cũng đã đi tù, hiện bị cáo là lao động chính trong nhà, đây là lần phạm tội đầu tiên của bị cáo do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được

hưởng mức án khoan hồng thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Luật sư Vũ bào chữa cho bị cáo Ng trình bày: Luật sư thống nhất với tội danh và điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo tuy nhiên luật sư xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo tuổi đời còn trẻ thiếu suy nghĩ chín chắn nên sa ngã vào ma túy, hoàn cảnh xuất thân bị cáo rất đáng thương cha không ở bên, mẹ cũng đã mất, bị cáo còn chưa có vợ con. Trong suốt quá trình điều tra truy tố và xét xử bị cáo rất thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình do đó luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội sớm tái hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thị Thu Tr, Huỳnh Hữu Ng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người liên quan, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 12/5/2021, tại Phòng 102, khách sạn Kim Thanh, Số 89A, đường số 79, phường TQ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Thị Thu Tr bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép chất ma túy để bán nhằm thu lợi bất chính. Số ma túy Tr bị thu giữ gồm ma túy bị bắt quả tang và ma túy đã bán cho Ng ngày 11/5/2021 để Ng bán lại cho người khác là 56,8137gam, loại Methamphetamine và 0,4963 gam, loại Ketamine (trong đó khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang là 6,6970 gam Methamphetamine, 0,4963 gam Ketamine và khối lượng ma túy đã bán cho Ng là 50,1167 gam Methamphetamine). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạm tội thuộc trường hợp có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g luật định. Do đó, bị cáo Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với tổng khối lượng ma túy là 56,8137gam, loại Methamphetamine và 0,4963 gam, loại Ketamine.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Trần Thị Thu Tr có hành vi nhiều lần (03 lần) cung cấp ma túy, dụng cụ cho Trần Thanh Phú cùng sử dụng trái phép ma túy tại phòng 102 khách sạn Kim Thanh phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Do đó, Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Riêng đối với hành vi Tr bán ma túy cho Ng 02 lần, bán cho Nguyễn Văn Tý A 02 lần, bán cho Lê Cảnh Hải Lượng 01 lần và bán cho đối tượng tên Hiếu (không rõ lai lịch) 02 lần. Do không xác định được chính xác thời gian và khối lượng ma túy đã mua bán, nên không có cơ sở để truy cứu chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy đã mua bán này do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Bị cáo Huỳnh Hữu Ng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với khối lượng ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang là 50,1167 gam, loại Methamphetamine, phạm tội thuộc trường hợp mua bán trái phép chất ma túy Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Riêng đối với các lần Ng khai bán ma túy cho người tên Tý, Tuyên (không rõ lai lịch), do chỉ có lời khai của Ng không xác định được nhân thân lai lịch của người mua và khối lượng ma túy, nên không có cơ sở buộc Ng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với những lần mua bán ma túy này do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, tệ nạn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án đủ nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong ma túy có chữ ký Đại úy Lê Thị Hằng và ĐTV Huỳnh Văn Phúc; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình nhựa màu cam, 01 ống thủy tinh là vật chứng, các công cụ, phương tiện thực hiện phạm tội của bị cáo Tr.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám, số IMEI (1) 356446/08/497508/0 (của Trần Thị Thu Tr), 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 cân điện tử màu đen, 01 cân điện tử, 30 túi nylon, là các công cụ, phương tiện phạm tội còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 810/21 Bình Thạnh có chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng (PC09) đồng chí Nguyễn Đăng Thành cán bộ Phòng PC04, người chứng kiến Nguyễn Thành Bằng và chữ ký Huỳnh Hữu Ng; có mộc dấu trên miếng dán niêm phong tên Đại úy Lê Thị Hằng và mộc dấu đỏ của công an Phường 22, quận BT; bên trong là mẫu còn lại sau giám định; 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet, 01 hộp thiếc màu hồng ghi chữ “Kids Band” là vật chứng, các công cụ, phương tiện thực hiện phạm tội của bị cáo Ng.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255 và điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Bị cáo Trần Thị Thu Tr 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh xử phạt bị cáo 22 (hai mươi hai) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng có trừ đi thời hạn tạm giam bị cáo trước đó từ ngày 12/5/2021 đến ngày 08/6/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hữu Ng 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2021.

- Căn cứ khoản 5 của Điều 251 và Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị Thu Tr 10.000.000 (Mười triệu) đồng, bị cáo Huỳnh Hữu Ng 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong ma túy có chữ ký Đại úy Lê Thị Hằng và ĐTV Huỳnh Văn Phúc; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình nhựa màu cam, 01 ống thủy tinh; 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 810/21 Bình Thạnh có chữ ký của Giám định viên Lê Thị Hằng (PC09) đồng chí Nguyễn Đăng Thành cán bộ Phòng PC04, người chứng kiến Nguyễn Thành Bằng và chữ ký Huỳnh Hữu Ng; có mộc dấu trên miếng dán niêm phong tên Đại úy Lê Thị Hằng và mộc dấu đỏ của công an Phường 22, quận BT; bên trong là mẫu còn lại sau giám định; 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet, 01 hộp thiếc màu hồng ghi chữ “Kids Band”

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám, số IMEI (1) 356446/08/497508/0, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 cân điện tử màu đen, 01 cân điện tử, 30 túi nylon.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/550 ngày 24/8/2022 của Cục thi hành án dân sự Tp.Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (2)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Lệ

